

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2022/HSST

Ngày: 20/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Phụ.

Nghề nghiệp: Công chức.

2. Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Nghề nghiệp: Công chức.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Hà** — Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST- HS ngày 12/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/HSST-QĐ và Thông báo mở lại phiên tòa số 24/TB-TA ngày 06/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Quách Ngọc D, sinh năm 1969.

ĐKNKTT và nơi ở: Phố N, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Quách Văn V, con bà Chu Thị B; Vợ: Nguyễn Thị H, con: Có 02 con, lớn sinh 1992, nhỏ sinh 1994; Theo danh chỉ bản số 000000762 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì về Nhân thân: Bản án số 215/2012/HSST ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sóc S xử phạt 36 tháng tù về tội đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

Tiền án: Bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân T1 phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nH cho hưởng án treo, thử thách 24

tháng về tội Đánh bạc (bản án chưa được xóa). Lần phạm tội này của D đang trong thời gian thử thách, thuộc trường hợp tái phạm.

Tiền sự: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1998.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Lương Phúc, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Văn Y, con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Hoàng Hải Y, con: Có 01 con, sinh năm 2020; Theo danh chỉ bản số 000000757 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hoàng Trung D, sinh năm 1999.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn 1, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Hoàng Văn T, con bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Theo danh chỉ bản số 000000782 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Dương Bá T, sinh năm 1972.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn 5, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Con ông Dương Bá H, con bà Hoàng Thị P; Vợ: Trần Hồng Q, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009; Theo danh chỉ bản số 000000758 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì bị cáo chưa có tiền sự.

Về nhân thân: Bản án số 65/2012/HSST ngày 15/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 29 tháng 24 ngày về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến ngày 18/02/2022.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Quách Trung H, sinh năm 1992.

ĐKNKTT và nơi ở: Phố Nỗ, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Con ông Quách Ngọc D, con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Diệu L, con: Có 02 con, lớn sinh 2011, nhỏ sinh 2016; Theo danh chỉ bản số 000000761 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì bị cáo có 01 tiền án:

Bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân T1 phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nH cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc (bản án chưa được xóa). Lần phạm tội này của Hiếu đang trong thời gian thử thách, thuộc trường hợp tái phạm.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

6. Họ và tên: Nguyễn Thế T, sinh năm 1970.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn 5, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Con ông Nguyễn Ngọc Minh, con bà Nguyễn Thị Mười; Vợ: Nguyễn Thị Trinh; Con: Có 02 con, lớn sinh 2006, nhỏ sinh 2011; Theo danh chỉ bản số 000000759 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì bị cáo có 02 tiền án, không có tiền sự:

Tiền án: + Bản án số 125/2010/HSST ngày 04/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Sóc S, xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Bản án đã được xóa.

+ Bản án số 07/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội đánh bạc. Bản án đã được xóa.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến ngày 18/02/2022. Có mặt tại phiên toà.

7. Họ và tên: Nguyễn Hùng G, sinh năm 1990.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Con ông Nguyễn Bình B, con bà Trương thị Y; Vợ: Nguyễn Thị L; Con: Có 01 con, sinh 2016; Theo danh chỉ bản số 000000760 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì về nhân thân có các tiền án, tiền sự:

+ Ngày 17/10/2008, bị Công an huyện Sóc S xử phạt hành C2, mức phạt 3.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 70/2008/HSST ngày 17/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sóc S xử phạt G 24 tháng tù nH cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bản án đã được xóa.

+ Ngày 18/01/2009, bị Công an huyện Sóc S xử phạt 200.000đ về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

+ Bản án số 14/2010/HSST ngày 19/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Sóc S xử phạt G 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 70/2008/HSST ngày 17/6/2008, buộc G phải chấp hành hình phạt tù 33 tháng tù. Ra trại ngày 28/6/2012. Bản án đã được xóa.

+ Bản án số 106/2013/HSST ngày 25/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt G 24 tháng tù về tội Đánh bạc. Bản án đã được xóa.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Nt, sinh năm 1995.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Tăng L, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Con ông Nguyễn Ngọc T, con bà Nguyễn Thị K; Vợ: Hoàng Thị T, con: có 01 con sinh năm 2020; Theo danh chỉ bản số 000000755 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì bị cáo chưa có tiền án; Về nhân thân:

+ Ngày 10/6/2016, bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành C2, số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, N đã chấp hành việc nộp phạt.

+ Ngày 05/11/2018 bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành C2, số tiền 3.000.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, N đã chấp hành việc nộp phạt.

Về tiền sự:

Ngày 18/11/2019, bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành C2, số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, N đã chấp hành việc nộp phạt ngày 08/02/2021.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1976. (tên gọi khác: Dũng Vịt)

ĐKNKTT và nơi ở: Phố Nỷ, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Tiến S, con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; Theo danh chỉ bản số 000000756 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 21/11/2021 thì về nhân thân có các tiền án:

+ Bản án số 71/2005/HSST ngày 20/10/2005 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù nH cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Bản án đã được xóa.

+ Bản án số 89/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 13 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội Tổ chức đánh bạc. Bản án đã được xóa.

Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến ngày 18/02/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Nguyễn Thị B**- sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn H, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị L**- sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đan Tảo, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Chị **Hoàng Thị T**- sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn T, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Anh **Vương Văn C**- sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Lai Cách, xã Xuân G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Anh **Trần Văn H**- sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đa Hội, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Ông **Đình Xuân N**- sinh năm 1931.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

-Anh **Trần Văn C**- sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đa H, xã Bắc Sơn- huyện Sóc Sơn- T/p Hà Nội.

- Chị **Hoàng Thị L**- sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ x, thị trấn S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt chị Bình, anh Chiến, anh Chính, chị Luyến)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ ngày 12/11/2021, Công an huyện Sóc S phối hợp với Công an xã Trung Giã bắt quả tang tại nhà Quách Ngọc D (sinh năm 1969, ở phố Nỷ, xã Trung Giã, Sóc S, Hà Nội) có 08 đối tượng có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền và một số đối tượng có mặt ở đó. Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 bộ bài chắn, 01 cH xốp, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, số tiền trên cH đánh sâm **2.600.000 đồng**; thu trên người các đối tượng **125.735.000 đồng**. Quá trình đánh bạc, đối tượng Nguyễn Tiến D (sinh năm 1976, trú tại phố Nỷ, xã Trung Giã, huyện Sóc S, Hà Nội) hết tiền nên bỏ về trước. Ngày 13/11/2021, Nguyễn Tiến D đến Công an huyện Sóc S đầu thú khai nhận hành vi phạm tội đánh bạc của mình.

Quá trình điều tra làm rõ: Tới 12/11/2021, Quách Trung H ở nhà thì Nguyễn Thế T, Dương Bá T1 và Nguyễn Tiến D đến chơi rồi tất cả cùng rủ nhau đánh chắn ăn tiền. H lấy bộ bài chắn gồm 100 cây màu đỏ để các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng thống N mức chơi như sau: mỗi ván người chơi chia bài làm 05 phần, mỗi phần 19 lá bài, dư 05 lá, sau khi chia xong lấy 01 phần bài bất kỳ để gộp với 05 lá bài dư để làm nọc, rút 01 lá ngẫu nhiên trong nọc lật ngửa bài vào 01 phần bất kỳ trong 04 phần còn lại, phần này gọi là bài cái, xong đếm cây bài ngửa từ trái qua phải vào đến ai thì người đó chọn bài có lá bài ngửa được đánh trước. Các đối tượng quy định con tôm là 18 điểm, Lèo là 20 điểm, dịch là 20.000đ, mỗi điểm 10.000đ; ù xuống là 40.000đ, ù tôm là 180.000đ, ù lèo là 200.000đ, ù thông là 60.000đ, ù thông chi là 80.000đ, bạch thủ chi là 170.000đ, nếu ai ù sai thì phải đền những người chơi còn lại mỗi người 200.000đ. Ai ù mà có lèo thì bỏ ra 50.000đ đưa cho H để H đưa cho ông D chủ nhà. Các đối tượng đánh chắn trong khoảng 01 tiếng, được khoảng 20 ván thì Nguyễn Tiến D hết tiền nên nghỉ không chơi nữa. Khi các đối tượng đánh chắn được khoảng 20-25 phút thì Quách Ngọc D về thấy các đối tượng đánh bạc tại nhà nH không nói gì. Sau đó có Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G và Nguyễn Văn S đến nhà D với mục đích để đánh bạc do trước đó Quách Ngọc D đã sử dụng điện thoại Iphone 6 có lắp sim số 0978542686 gọi điện cho Nguyễn Ngọc N (số điện thoại 0961.446.866) và Nguyễn Hùng G (0965.31.7777) bảo đến nhà D đánh bạc, D bảo G ở nhà sẽ có N đến đón G. Khi thấy N, G, S đến, Quách Ngọc D lấy 02 bộ bài tú lơ khơ rủ các đối tượng đánh sâm sau đó cùng N, G, S đánh sâm ăn tiền ở dưới cH xộp (cạnh vị trí các đối tượng đánh chắn). Quá trình chơi, các đối tượng thống N hình thức chơi như sau: sử dụng bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài, chia mỗi người chơi 10 lá bài để đánh bạc với nhau, mức chơi ban đầu là 10.000đ lá sâm, khi chơi được một lúc thì cH chắn nghỉ, Quách Trung H tham gia đánh sâm cùng các đối tượng. Lúc này các đối tượng thống N mức chơi là 20.000đ/lá sâm; ai được sâm (tức là 10 lá bài liên tiếp nhau, 10 lá bài có 05 đôi; 10 lá bài có 04 cây 2; 10 lá bài cùng màu đỏ hoặc màu đen) thì mỗi người chơi phải trả cho người thắng số tiền 400.000đ/người, người được sâm sẽ bỏ ra 100.000đ để trả cho chủ nhà tiền thuốc nước và dọn dẹp. Ai đánh bài hết trước thì thắng, đếm số lá bài còn lại của những người chơi thu tiền

20.000đ/lá bài. Trong lúc chơi sâm có 03 người được sâm là Quách Ngọc D, H và G. G đánh bạc được một lúc thì Hoàng Trung D đến nên G nghỉ không chơi nữa, Hoàng Trung D vào chơi thay vị trí của G. Quá trình chơi tại nhà D không lắp đặt camera cảnh giới, không phân công người canh gác, không thu tiền hồ. Các đối tượng tiếp tục đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Sóc S bắt quả tang, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

1.Quách Ngọc D khai:D đánh bạc hình thức đánh sâm cùng G, H, N, S. Khi G nghỉ thì Trung D vào đánh bạc. Khi đánh bạc D có 5.300.000 đồng, bỏ ra 800.000 đồng để đánh bạc, số còn lại để trên người, nếu thua sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Khi công an vào bắt thì D đang bị thua, tạm giữ trên người D số tiền 4.500.000 đồng.

2.Nguyễn Văn S khai: đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh sâm cùng Ngọc D, G, H, N, sau đó Trung D thay G để chơi tiếp. Sử dụng 7.300.000 đồng để đánh bạc, bị thua 1.800.000 đồng, còn 5.500.000 đồng để trên người bị tạm giữ giữ.

3.Nguyễn Ngọc N khai: đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh sâm cùng Ngọc D, S, G, H, sau đó Trung D thay G để chơi tiếp. Sử dụng 19.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi chơi ai được sâm sẽ bỏ ra 100.000 đồng cho D chủ nhà, khi bị bắt có 3 người được sâm (G, D và H). Khi bị bắt, bị tạm giữ số tiền 19.000.000đ trên người.

4.Quách Trung H khai: đánh chắn ăn tiền cùng T1,T, D Vịt; sau đó chuyển sang đánh sâm cùng Ngọc D, N, G, S; khi đang chơi thì Trung D vào thay G để chơi tiếp. Khi đánh chắn dùng 3.000.000đđể đánh bạc, bị thua 500.000 đồng, số tiền còn lại sử dụng để đánh sâm và bị thua 500.000 đồng, khi bị bắt bị tạm giữ 2.000.000đ trong túi quần bên phải đang mặc. Bồ đề của Hiền là Quách Ngọc D đứng ra tổ chức đánh bạc.

5. Nguyễn Hùng G khai: Khi tham gia đánh bạc, trong người G có 21.350.000 đồng, trong đó G khai sử dụng 950.000 đồng dùng để đánh bạc, còn 20.400.000 đồng là do Nguyễn Thị Lan (vợ G) đưa cho G để trả nợ N. G

chơi được mấy ván thì không chơi nữa mà ngồi xem, Trung D vào chơi thay vị trí của G. Khi bị bắt, G bị tạm giữ số tiền 21.225.000đ trên người.

6. Nguyễn Thế T khai: đánh chắn cùng H, T1, D Vịt. Khi đánh bạc, trong người T có 5.400.000 đồng; bỏ ra 400.000 đồng đánh bạc, bị thua 50.000 đồng, sau đó T không chơi và lên giường nằm ngủ, khoảng 23h công an vào bắt, tạm giữ số tiền 5.350.000 đồng trên người T.

7. Dương Bá T1 khai: đánh chắn cùng T, H, D Vịt. Khi đánh bạc, trong người T1 có 5.500.000 đồng sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc; quá trình đánh chắn thắng khoảng 2.000.000đ, khi bị bắt bị tạm giữ 8.000.000đ trên người.

8. Hoàng Trung D khai: đánh sâm cùng Ngọc D, S, H, N, G, khi G nghỉ thì D vào thay. Khi đi D mang theo 45.600.000 đồng, trong đó 600.000 đồng D để riêng ở bên ngoài và sử dụng để đánh bạc. Còn lại số tiền 45.000.000 đồng, là tiền do D đi thu hồi nợ của quán Karaoke Phan Vũ nơi D làm quản lý, hiện chủ quán còn nợ D ba tháng lương chưa trả. Quá trình chơi, D bị thua 80.000 đồng, nếu chơi tiếp mà bị thua và không bị Công an bắt giữ thì D chỉ lấy thêm 2.400.000 đồng trong số tiền 45.000.000 đồng D mang theo trong người để đánh bạc, nếu thua nữa thì D nghỉ không chơi nữa và không lấy thêm số tiền còn lại để đánh bạc. Khi bị bắt, D bị tạm giữ số tiền 45 triệu trên người.

9. Nguyễn Tiến D (tên gọi khác là D Vịt) khai: 21 giờ ngày 12/11/2021 đến nhà Quách Ngọc D đánh chắn cùng H, T1, T; quá trình đánh bạc sử dụng 1.200.000 đồng, bị thua hết tiền nên về trước. Khi D ở nhà Quách Ngọc D thấy có tổ chức thêm 01 bàn bạc nữa bằng hình thức đánh sâm ăn tiền.

Ngoài các đối tượng tham gia đánh bạc có mặt tại nhà Quách Ngọc D vào thời điểm Công an bắt quả tang, còn có các đối tượng có mặt tại nhà D nH không tham gia đánh bạc. Cụ thể:

1. Vương Văn CH (sinh năm 1981, ở Lai Cách, Xuân G, huyện Sóc S, Hà Nội) có 02 tiền án về tội đánh bạc khai: đến nhà D mục đích để tìm Bình thì thấy có khoảng 10 người ngồi xem, đến 23h thì Công an vào bắt, Công an tạm giữ số tiền 60.000 đồng của CH.

2.Đinh Xuân N2 (sinh năm 1931 ở thôn 9, Hồng Kỳ, Sóc S, Hà Nội) khai: D gọi đến đánh xóc đĩa nH thấy các đối tượng chơi bài lá nên N2 không chơi mà chỉ ngồi xem các đối tượng đánh bạc, Công an tạm giữ của N2 số tiền 1.900.000 đồng.

3.Trần Văn H (sinh năm 1988 ở thôn Đa Hội, xã Bắc S, huyện Sóc S, Hà Nội) khai: không tham gia đánh bạc, đi cùng Trần Văn C2 đến nhà D mục đích để vay tiền đưa con đi viện. Khi vào nhà D, H thấy có một số người đang đánh bạc nên ngồi xem các đối tượng đánh bạc, Công an tạm giữ số tiền 13.200.000 đồng trên người H, H khai là tiền để đưa con đi viện.

4.Trần Văn C2 (sinh năm 1992 ở thôn Đa Hội, xã Bắc S, huyện Sóc S, Hà Nội) khai: đi cùng H đến nhà D, khi vào thấy có 02 cH bạc đang chơi nên ngồi xem, sau đó bị Công an vào bắt giữ và kiểm tra.

Đối với 08 chiếc điện thoại (có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ), quá trình điều tra chứng minh bị can Quách Ngọc D, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G sử dụng điện thoại liên lạc với nhau để gọi đến nhà D đánh bạc; các đối tượng còn lại không sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 20.400.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Hùng G, G khai là tiền do vợ là Nguyễn Thị Lan đưa để trả nợ cho vợ chồng N. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ việc vay nợ giữa vợ chồng G-Lan và N-Tuyết là có thật, tối 12/11/2021 chị Lan có đưa cho G số tiền 20.400.000 đồng để trả nợ nH G chưa kịp trả tiền cho N thì bị Công an bắt và tạm giữ tiền. Đến nay chị Lan đề nghị xin lại số tiền nêu trên để trả nợ cho chị Tuyết.

Đối với số tiền 45.000.000 đồng Cơ quan điều tra tạm giữ của Hoàng Trung D trong quá trình bắt giữ: lời khai trong suốt quá trình điều tra D khai có 03.000.000đ tham gia đánh bạc, đối với số tiền 42.500.000 đồng là tiền D thu nợ của quán Karaoke Phan Vũ ở thôn Hòa Bình, xã Trung Giã, huyện Sóc S, Hà Nội do chị Nguyễn Thị Bình (sinh năm 1982 ở thôn Hòa Bình, xã Trung Giã, huyện Sóc S, Hà Nội). Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã tiến hành điều tra, xác minh ghi lời khai của chị Bình xác định việc D là nhân viên quản lý của quán Phan Vũ, việc D phải thu nợ để trả tiền cho quán là có thật, số tiền D khai thu nợ phù hợp với số tiền D nợ chị Bình. D chỉ khai nhận

ngoài số tiền 600.000đ bỏ ra trước đó nếu thua và không bị Công an bắt sẽ chỉ lấy thêm 2.400.000 đồng để chơi, nếu thua nữa thì nghỉ không chơi nữa. Do đó có đủ căn cứ xác định D sử dụng 3.000.000đ để tham gia đánh bạc.

Đối với các đối tượng CH, C2, H, N2 có mặt tại nhà Quách Ngọc D khi Công an kiểm tra, bắt giữ. Quá trình điều tra làm rõ các đối tượng không tham gia đánh bạc nên CQĐT không xem xét xử lý là phù hợp.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Quách Ngọc D, Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Quách Trung H, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Thế T, Hoàng Trung D và Nguyễn Tiến D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Quách Ngọc D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a Khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 BLHS; các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Quách Trung H, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Thế T, Hoàng Trung D và Nguyễn Tiến D về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với Quách Ngọc D: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 322, Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 56, Khoản 5 Điều 65. Điều 38 BLHS.

Đối với Quách Trung H: Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 56, Khoản 5 Điều 65, Điều 38 BLHS.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Thế T, Hoàng Trung D và Nguyễn Tiến D: áp dụng Khoản 1 Điều 321 Điểm s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) đối với các bị cáo; Thêm Điểm i Khoản 1 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) đối với các bị cáo Nguyễn Văn Sơn, Hoàng Trung D và Nguyễn Ngọc N, Khoản 2 Điều 51 (gia đình có công với nước) đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Tiến D (Dũng Vịt); áp dụng Điều 38 đối với các bị cáo Sơn, G, T, Trung D, Nhất, Tiến D, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Thành.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban th-

ường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử phạt Quách Ngọc D mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; từ 08 đến 10 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt chung cho cả hai tội từ 20 đến 25 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 24 tháng tại bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của TAND thành phố Hà Nội chuyển thành tù giam, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án với mức án từ 32 đến 37 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: 13/11/2021.

Đề nghị xử phạt Quách Trung H mức án từ 08 đến 10 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 18 tháng tại bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của TAND thành phố Hà Nội chuyển thành tù giam, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án với mức án từ 17 đến 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: 13/11/2021.

Đề nghị xử phạt: - Bị cáo Nguyễn Ngọc N: mức án từ 10 đến 13 tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: 13.11.2021.

- Bị cáo Nguyễn Văn S: mức án từ 08 đến 10 tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: 13.11.2021.

- Bị cáo Hoàng Trung D, Nguyễn Hùng G: Cùng mức án từ 06 đến 08 tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: 13.11.2021; Nguyễn Tiến D, Nguyễn Thế T: Cùng mức án từ 06 đến 08 tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 13.11.2021 đến 18/02/2022.

- Bị cáo Dương Bá T mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc.

Về vật chứng đối với số tiền đang bị tạm giữ: Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 20.400.000đ đã thu giữ của Nguyễn Hùng G; Trả lại cho chị Nguyễn Thị B số tiền 42.600.000đ đã thu giữ của Hoàng Trung D; Trả lại bị cáo Nguyễn Thế T 05.000.000đ; Trả lại ông Đinh Xuân N 1.900.000đ, trả lại anh Trần Văn H 13.200.000đ; Trả lại anh Vương Văn C 60.000đ.

Tịch thu sung công quỹ 45.175.000 đồng (*bốn mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Vật chứng là 08 chiếc điện thoại: Đối với 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo gồm Nguyễn Ngọc Nhất 01 điện thoại Iphone 12, Nguyễn Hùng G 01 Iphone 11ProMax, Quách Ngọc D 01 điện thoại Iphone 6Plus; Ba bị cáo sử dụng điện thoại của mình để liên lạc đánh bạc nên là công cụ phương tiện phạm tội, đề nghị cho tịch thu bán sung công;

Đối với 05 điện thoại thu giữ của các bị cáo gồm Nguyễn Tiến D 01 điện thoại Iphone 12Pro, Dương Bá T 01 điện thoại Iphone 6S, Nguyễn Thế T

01 Iphone 7Plus, Nguyễn Văn Sơn 01điện thoại Iphone X, Nguyễn Trung D 01 điện thoại Iphone X: Các điện thoại trên của các bị cáo bị thu giữ nhưng không sử dụng vào việc liên lạc để đánh bạc nên đề nghị trả lại cho các bị cáo

Tịch thu tiêu hủy 01 cH xốp, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 bộ bài chắn.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có thu nhập thấp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần nói lời sau cùng các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để có cơ hội cải tạo ngoài xã hội cũng như sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố các bị cáo Quách Ngọc D, Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Quách Trung H, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Thế T, Hoàng Trung D và Nguyễn Tiến D của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng như Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, ngoài ra cũng không có khiếu nại tố cáo trong quá trình tố tụng. Do vậy, các hành vi cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23h ngày 12/11/2021, tại nhà Quách Ngọc D ở Phố Nỹ, xã Trung Giã, huyện Sóc S, T1 phố Hà Nội; Công an huyện Sóc S phối hợp với Công an xã Trung Giã phát hiện, bắt quả tang các đối tượng Quách Ngọc D, Quách Trung H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G và Hoàng Trung D có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi “đánh sâm”.

Tại thời điểm Nguyễn Hùng G tham gia đánh bạc cùng các đối tượng Quách Ngọc D, H, S, N. Số tiền được xác định dùng vào việc đánh bạc là **35.050.000 đồng** (trong đó 5.300.000 đồng của Quách Ngọc D; 19.000.000 đồng của N; 7.300.000 đồng của S; 2.500.000 đồng của H và 950.000 đồng của G).

Khi G nghỉ chơi thì Hoàng Trung D vào chơi thay đến thời điểm bị bắt giữ, số tiền được xác định dùng vào việc đánh bạc của các đối tượng được xác định là: **37.100.000 đồng** (trong đó 5.300.000 đồng của Quách Ngọc D; 19.000.000 đồng của N; 7.300.000 đồng của S; 2.500.000 đồng của H và 3.000.000 đồng của Hoàng Trung D).

Quá trình điều tra làm rõ, trước thời điểm Công an bắt quả tang các đối tượng nêu trên đánh sâm, tại nhà Quách Ngọc D còn có các đối tượng Nguyễn Thế T, Dương Bá T1, Quách Trung H, Nguyễn Tiến D có hành vi đánh chắn ăn tiền. Số tiền chứng minh các bị can sử dụng vào việc đánh bạc là **10.100.000đ** (trong đó 3.000.000 đồng của H; T 400.000đ, T1 5.500.000đ và Nguyễn Tiến D 1.200.000đ).

Quách Ngọc D có hành vi rủ rê các đối tượng đến nhà đánh bạc, chuẩn bị công cụ phương tiện, sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình cho 02 cH bạc cùng đánh một lúc, số tiền đánh bạc tại mỗi cH trên 05 triệu đồng đã đủ cấu thành tội Tổ chức Đánh bạc theo điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Điều khoản này quy định hình phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Ngoài ra người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo Khoản 3 Điều 322 BLHS năm 2015.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm của các bị cáo Quách Ngọc D, Quách Trung H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Hùng G, Nguyễn Ngọc N và Hoàng Trung D với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 37.100.000đ cũng như hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền của các bị cáo Nguyễn Thế T, Dương Bá T, Quách Trung H và Nguyễn Tiến D (Dùng vẹt) với tổng số tiền 10.100.000đ đã đủ cấu thành tội Đánh bạc theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Điều khoản này quy định hình phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Ngoài ra người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo Khoản 3 Điều 321 BLHS năm 2015. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự công cộng, làm cho tình hình trị an thêm phức tạp. Không những làm hao tổn kinh tế gia đình các bị cáo mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi ham ăn thua nên đã cố tình phạm tội nên việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần vào phòng ngừa chung đối với loại tội đang diễn ra thường xuyên hiện nay.

Đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án có đồng phạm tuy nhiên chỉ là giản đơn, không phải phạm

tội có tổ chức. Quách Ngọc D là chủ nhà đã gọi một số bị cáo khác và sử dụng nhà mình cho 02 cH bạc cùng đánh một lúc, số tiền đánh bạc tại mỗi cH trên 05 triệu đồng và trực tiếp tham gia đánh bạc, cùng lúc phạm hai tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc nên giữ vai trò cao nhất, tiếp theo xếp theo giá trị số tiền các bị cáo bỏ ra đánh bạc lần lượt là Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Văn S, Dương Bá T, Quách Trung H, Hoàng Trung D, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Hùng G và cuối cùng là Nguyễn Thế T.

[2] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên toà các bị cáo đều khai báo T1 khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Hoàng Trung D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Quách Ngọc D: Nhân thân đã có 02 tiền án cùng về tội đánh bạc tuy nhiên không chịu rèn luyện tu dưỡng, lần phạm tội này đang trong thời gian thử thách của bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân T1 phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nH cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc, thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài việc phải chịu hình phạt đối với hai tội Tổ chức đánh bạc và đánh bạc của bản án này, bị cáo còn bị tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 06/HSST ngày 06/01/2021 nói trên nay chuyển thành tù giam để buộc phải chấp hành chung cả hai bản án. Xét thái độ thành khẩn ăn năn hối cải của bị cáo cũng như tính chất hành vi phạm tội là đơn giản, chưa thu lợi nên có thể giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để sớm được về với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Quách Trung H: Là con của bị cáo D, đã có 01 tiền án cùng về tội đánh bạc tuy nhiên không chịu rèn luyện tu dưỡng, sau khi bàn chán nghỉ chơi, bị cáo lại tiếp tục sang chơi đánh sâm ăn tiền với các bị cáo khác vì vậy còn phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS, lần phạm tội này đang trong thời gian thử thách của bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân T1 phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nH cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc, thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài việc phải chịu hình phạt đối với tội đánh bạc của bản án này, bị cáo còn bị tổng hợp hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 06/HSST ngày 06/01/2021 nói trên nay chuyển thành tù giam để buộc phải chấp hành chung cả hai bản án. Việc bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải của bị cáo chỉ được xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Văn S: Các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), bị cáo N còn có tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 (gia đình có công với cách mạng) cụ thể, ông nội bị cáo là Nguyễn Ngọc T tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương chiến sĩ giải phóng

hạng Nhì, Huân chương chiến công giải phóng hạng Ba và là thương binh hạng bốn, bà nội bị cáo là Nguyễn Thị T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Tuy nhiên bị cáo cũng như bị cáo Sơn có số tiền tham gia đánh bạc lớn nhất (bị cáo N có 19.000.000đ, bị cáo Sơn có 7.300.000đ) ngoài ra bị cáo N có nhiều tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác và bị xử phạt tiền vào các năm 2016 và 2018, gần nhất còn có tiền sự chưa được xóa đó là ngày 18/11/2019, bị Công an huyện Sóc S xử phạt hành C2, số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, N đã chấp hành việc nộp phạt ngày 08/02/2021. Đối với hai bị cáo này cần thiết phải xử phạt tù có thời hạn để răn đe giáo dục các bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ chỉ làm cơ sở giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà không cho hưởng án treo. Đối với các bị cáo Hoàng Trung D, Nguyễn Hùng G: Ngoài tình tiết giảm nhẹ tại điểm s Khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), bị cáo Dũng còn có tình tiết giảm nhẹ tại điểm i Khoản 1 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), bị cáo G còn có tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS đó là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có ông ngoại là Trương Công Huệ tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, gia đình được tặng Bằng gia đình vẻ vang. Cả hai bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc không lớn (Dũng tham gia đánh bạc với số tiền đánh bạc đã được chứng minh làm rõ là 3.000.000đ, G tham gia đánh bạc với số tiền 950.000đ và khi công an vào bắt đã nghỉ chơi trước đó (tức là đã tự ý chấm dứt hành vi phạm tội). Xét hai bị cáo phạm tội có mức độ thấp, đã bị tạm giam cho đến ngày xét xử là 06 tháng 07 ngày, trong thời gian tạm giam đã nhận thức rõ hành vi sai phạm, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên xử các bị cáo Dũng, G mức án tù bằng thời hạn tạm giam là có đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với các bị cáo Nguyễn Tiến D (D Vịt), Nguyễn Thế T: Các bị cáo tham gia đánh chẵn và đã tự ý chấm dứt hành vi phạm tội, khi công an vào bắt các bị cáo đã nghỉ chơi, Dũng đã đi về nhà và sau đó đến đầu thú ngày hôm sau khi biết được thông tin công an vào bắt đánh bạc tại nhà Dũng, số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo thấp (T đánh bạc với 400.000đ, Dũng đánh bạc với 1.200.000đ). Bị cáo Dũng còn có bố là ông Nguyễn Tiến S được thưởng Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, là tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 bị cáo Tuyên có ông nội là Nguyễn Văn N, bố là Nguyễn Văn M và chú ruột Nguyễn Trọng H cũng được thưởng nhiều Huân, Huy chương hạng Nhì, Ba, tuy nhiên bản thân hai bị cáo đều mỗi người có nhiều tiền án về tội Đánh bạc, các bản án đều đã được xóa, không tính tái phạm nhưng xác định là nhân thân xấu, không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định pháp luật. Xét cả hai bị cáo phạm tội có mức độ thấp, đều thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên chỉ cần xử các bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và góp phần vào việc phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Dương Bá T, phạm loại tội ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, khi công an vào bắt thì đã nghỉ chơi trước đó, quá

trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có anh trai là Liệt sĩ Dương Bá H tham gia kháng chiến chống Mỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét về nhân thân bị cáo thì thấy bị cáo đã có một tiền án: Bản án số 65/2012/HSST ngày 15/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 29 tháng 24 ngày về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích. tính đến thời điểm phạm tội mới thì tiền án này đã được xóa từ lâu. Theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC thì bị cáo có đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm loại tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và thành khẩn khai báo, nhận thức rõ về hành vi vi phạm của mình, biết ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo nên xét thấy xử bị cáo với hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại Khoản 3 Điều 322 cũng như Khoản 3 Điều 321 BLHS 2015 có quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo Quách Ngọc Dũng không thu lợi gì về việc tổ chức đánh bạc, theo kết quả điều tra xác minh của Cơ quan điều tra - Công an huyện Sóc Sơn thì các bị cáo đều là lao động tự do, có thu nhập thấp và không ổn định cũng như không có tài sản riêng nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Vương Văn CH, Trần Văn C2, Trần Văn H, Đinh Xuân N2 có mặt tại nhà Quách Ngọc D khi Công an kiểm tra, bắt giữ. Quá trình điều tra làm rõ các đối tượng không tham gia đánh bạc nên CQĐT không xem xét xử lý là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sóc Sơn thu giữ tang vật gồm:

Đối với 01 cH xốp, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 bộ bài chắn: Đây là công cụ các bị cáo dùng đánh bạc, không còn giá trị nên cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 128.335.000đ đang bị tạm giữ: Xét số tiền đã thu giữ của Nguyễn Hùng G là của chị Nguyễn Thị L nhờ bị cáo đi trả nợ tiền vay của chị T đã được chứng minh làm rõ bị cáo không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho chị Nguyễn Thị L 20.400.000đ; Đối với số tiền 42.600.000đ đã thu giữ của Hoàng Trung D, quá trình điều tra đã làm rõ số tiền này là của chị Nguyễn Thị B do bị cáo đi thu nợ hộ, xác định không dùng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị B. Đối với số tiền thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế T 05.000.000đ ông Đinh Xuân N 1.900.000đ, anh Trần Văn H

13.200.000đ; anh Vương Văn C 60.000đ qua điều tra đều xác định không dùng vào mục đích đánh bạc vì vậy cần trả lại cho bị cáo và những người liên quan trên.

Đối với số tiền còn lại 45.175.000 đồng (*bốn mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, xét cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về 08 chiếc điện thoại: Đối với 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo gồm Nguyễn Ngọc Nhất 01 điện thoại Iphone 12, Nguyễn Hùng G 01 Iphone 11ProMax, Quách Ngọc D 01 điện thoại Iphone 6Plus; Ba bị cáo sử dụng điện thoại của mình để liên lạc đánh bạc nên là công cụ phương tiện phạm tội, xét thấy cần tịch thu bán sung công theo quy định pháp luật

Đối với 05 điện thoại thu giữ của các bị cáo gồm Nguyễn Tiến D 01 điện thoại Iphone 12Pro, Dương Bá T 01 điện thoại Iphone 6S, Nguyễn Thế T 01 Iphone 7Plus, Nguyễn Văn S 01điện thoại Iphone X, Nguyễn Trung D 01 điện thoại Iphone X: Các điện thoại trên của các bị cáo bị thu giữ nhưng không sử dụng vào việc liên lạc để đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 322; Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 56, Khoản 5 Điều 65, Điều 38 BLHS đối với Quách Ngọc D.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 56, Khoản 5 Điều 65, Điều 38 BLHS đối với Quách Trung H.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321 Điểm s Khoản 1 Điều 51(thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Thế T, Hoàng Trung D và Nguyễn Tiến D;

Áp dụng thêm Điểm i Khoản 1 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Hoàng Trung D và Nguyễn Ngọc N; Thêm Khoản 2 Điều 51(gia đình có công với nước) đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Tiến D (D Vịt), Nguyễn Thế T;

Áp dụng Điều 38 đối với các bị cáo S, G, T,Trung D, N, Tiến D, Điều 65 BLHS đối với bị cáo T.

Tuyên bố bị cáo **Quách Ngọc D** phạm hai tội: ***Tổ chức đánh bạc*** và ***Đánh bạc***.

Tuyên bố các bị cáo **Quách Trung H, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Văn S, Nguyễn Hùng G, Dương Bá T, Nguyễn Thế T, Hoàng Trung D và Nguyễn Tiến D (D Vịt)** phạm tội: **Đánh bạc**.

- **Xử phạt: Quách Ngọc D 12** (mười hai) tháng tù về tội **Tổ chức đánh bạc, 08** (tám) tháng tù về tội **Đánh bạc**. Hình phạt chung cho cả hai tội là **20** tháng tù. Tổng hợp hình phạt **12** tháng tù cho hưởng án treo (thử thách 24 tháng) tại bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của TAND thành phố Hà Nội chuyển thành tù giam, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **32** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 13/11/2021.

- **Xử phạt: Quách Trung H 08** (tám) tháng tù về tội **Đánh bạc**. Tổng hợp hình phạt **09** tháng tù cho hưởng án treo (thử thách 18 tháng) tại bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của TAND thành phố Hà Nội chuyển thành tù giam, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **17** tháng tù, bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2021 đến ngày 23/6/2021 theo bản án số 06/2021/HSST ngày 06/01/2021 của TAND thành phố Hà Nội. Thời hạn tù tính từ ngày: 13/11/2021.

- **Xử phạt: Nguyễn Ngọc N 11** (mười một) tháng tù về tội **Đánh bạc**. Thời hạn tù tính từ ngày: 13/11/2021.

- **Xử phạt: Nguyễn Văn S 09** (chín) tháng tù về tội **Đánh bạc**. Thời hạn tù tính từ ngày: 13/11/2021.

- **Xử phạt: Nguyễn Tiến D (D Vịt) 06** (sáu) tháng tù về tội **Đánh bạc**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến 18/02/2022.

- **Xử phạt: Nguyễn Thế T 06** (sáu) tháng tù về tội **Đánh bạc**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến 18/02/2022.

- **Xử phạt: Nguyễn Hùng G 06** (sáu) tháng **07** ngày tù về tội **Đánh bạc**. Thời hạn tù tính từ ngày: 13/11/2021.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Nguyễn Hùng G ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- **Xử phạt: Hoàng Trung D 06** (sáu) tháng **07** ngày tù về tội **Đánh bạc**. Thời hạn tù tính từ ngày: 13/11/2021.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Hoàng Trung D ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- **Xử phạt: Dương Bá T 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội **Đánh bạc**.

Giao bị cáo Dương Bá T cho UBND xã H huyện Sóc Sơn TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 20.400.000đ đã thu giữ của Nguyễn Hùng G;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị B số tiền 42.600.000đ đã thu giữ của Hoàng Trung Dũng;

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế T 05.000.000đ;

Trả lại ông Đinh Xuân N 1.900.000đ;

Trả lại anh Trần Văn H 13.200.000đ;

Trả lại anh Vương Văn C 60.000đ.

Tịch thu sung công quỹ 45.175.000 đồng (*bốn mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Tịch thu bán sung công vật chứng gồm 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo Nguyễn Ngọc Nhất 01 điện thoại Iphone 12, Nguyễn Hùng G 01 Iphone 11ProMax, Quách Ngọc Dũng 01 điện thoại Iphone 6Plus.

Trả lại cho các bị cáo Nguyễn Tiến D (D Vịt) 01 điện thoại Iphone 12Pro, Dương Bá T 01 điện thoại Iphone 6S, Nguyễn Thế T 01 Iphone 7Plus, Nguyễn Văn S 01 điện thoại Iphone X, Hoàng Trung D 01 điện thoại Iphone X.

Tịch thu tiêu hủy 01 chõ xối, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 bộ bài chắn.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo án.

hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhận:

- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo.
- Lu: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Hải